TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TP BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.**

Bản án số: **212**/2020/HSST

Ngày: 23/7/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Tùng Mận, bà Tống Thị Điệp.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa***: Bà Lê Nữ Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Phương Thảo; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 190/2020/HSST ngày 24/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2020/QĐXXST-HS ngày 08/07/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Huy H**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Chề. Sinh ngày 11 tháng 01 năm 1997; Tại: Đắk Lắk. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền án: 0; Tiền sự: 0. Con ông: Trần Minh L, sinh năm: 1966; Con bà: Bùi Thị Thu T, sinh năm: 1969. Gia đình bị cáo có ba anh em ruột. Anh: Trần Hồng H, sinh năm: 1995; Em: Trần Huy Hoàng A, sinh năm: 2003. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình và chưa có vợ con.

Ngày 13 tháng 3 năm 2020, bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 22 tháng 3 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố về tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 14 tháng 3 năm 2020 cho đến ngày 12 tháng 6 năm 2020, được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn và cho gia đình bảo lĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Minh L; Sinh năm 1966.

Trú tại: phường T, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk. (Vắng mặt)

Người chứng kiến:

- Anh Ninh Văn Mạnh H; Sinh năm 1983

Trú tại: phường TL, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk. (Vắng mặt)

- Anh Võ N; Sinh năm 1976

Trú tại: phường TA, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Huy H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá (Methamphetamine) từ đầu năm 2019. Do không có việc làm ổn định, khoảng tháng 01 năm 2020, qua bạn bè ngoài xã hội, Hoàng biết facebook của T (không rõ nhân thân, lí lịch) để nhờ T giới thiệu chỗ mua ma túy, T đồng ý và dặn H khi nào có số điện thoại đuôi ba số cuối 712 gọi đến thì nghe máy. Khoảng hai ngày sau, có nam thanh niên gọi vào số điện thoại của H 0842.111.296 có ba số đuôi cuối 712, hẹn H ở ngã ba đường Nguyễn Viết X - Mai Hắc Đ, phường T, thành phố B, H đồng ý và một mình đến điểm hẹn gặp nam thanh niên mua một gói ma túy đá với số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng. Sau khi mua được ma túy, H mang về nhà tại địa chỉ phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk phân thành nhiều gói nhỏ bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13 tháng 3 năm 2020, H đang ngồi ở quán nước tại ngã tư đường Lê Đức T - Hoàng D, phường T, thành phố B thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước quần H đang mặc 04 gói nylon bên trong đều chứa ma túy đá, được niêm phong vào một bì thư kí hiệu M1; tiếp tục kiểm tra phát hiện thu giữ trên nền gạch vỉa hè ở dưới tủ nước 01 gói nylon chứa ma túy đá được niêm phong vào một phong bì thư kí hiệu M2.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở tại phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk không thu được gì.

Tại bản kết luận giám định số: 218/GĐMT-PC09 ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận.

Phong bì M1: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 04 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,7749 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,7320 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Phong bì M2: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2878 gam, loại:

Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2548 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Các đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0842.111.296; một cân điện tử tiểu ly màu trắng đen.

Tại bản cáo trạng số 198/CT-VKS ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Trần Huy H về tội "*Mua trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Huy H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã mô tả và thừa nhận do nghiện ma túy từ đầu năm 2019 và không có công việc ổn định. Quá trình sử dụng chất ma túy, bị cáo quen biết với đối tượng tên T nên đã mua ma túy của T để bán và sử dụng. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13 tháng 3 năm 2020, bị cáo đang ngồi ở quán nước tại ngã tư đường Lê Đức T - Hoàng D, phường T, thành phố B thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy bị cáo cất giữ ở trong người.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên Bản cáo trạng số 198/CT-VKS ngày 22/6/2020 đồng thời phát biểu quan điểm phân tích tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

Xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,7320 gam Methamphetamine trong phong bì M1 và 0,2548 gam Methamphetamine trong phong bì M2 còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 218/GĐMT-PC09 ngày 20 tháng 3 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0842.111.296 và một cân điện tử tiểu ly màu trắng đen là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội.

Về phần dân sự: Không.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an Tp. Buôn Ma Thuột. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13/3/2020 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 1,0627 gam ma túy, loại Methamphetamin với mục đích để bán lại cho các con nghiện khác thì bị Công an Thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"

.....

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Do tác hại rất nguy hiểm của chất ma tuý nên pháp luật nhà nước ta đã quy định chỉ có Nhà nước mới được quyền quản lý, mọi cá nhân bất kể ai có hoạt động tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc sở hữu chất ma túy đều vi phạm pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến xã hội về nhiều mặt, việc sử dụng ma tuý là nguyên nhân gây ra hàng loạt tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, thậm chí là giết người để chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, cần phải có mức án, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội đối với loại tội phạm về ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã có thái độ khai báo hành khẩn và thể hiện việc ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1 khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,7320 gam Methamphetamine trong phong bì M1 và 0,2548 gam Methamphetamine trong phong bì M2 còn lại sau giám định trong gói

niêm phong số: 218/GĐMT-PC09 ngày 20 tháng 3 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0842.111.296 và một cân điện tử tiểu ly màu trắng đen là công cụ, phương tiện bị can sử dụng để phạm tội.

Về phần dân sự: Không.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo H khai nhận nhờ người bạn tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) giới thiệu mua ma túy của một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch). Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tiến hành xác minh và thông báo truy tìm đối tượng nhưng đến nay vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của hai đối tượng trên nên đã tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với ông Trần Minh L là bố ruột bị cáo ở địa chỉ phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, không biết việc bị cáo H mang ma túy về nhà phân nhỏ bán kiếm lời nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo **Trần Huy H** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo ***Trần Huy H 02 (Hai) năm*** tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian bắt tạm giữ, tạm giam 13/3/2020 đến 12/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,7320 gam Methamphetamine trong phong bì M1 và 0,2548 gam Methamphetamine trong phong bì M2 còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 218/GĐMT-PC09 ngày 20 tháng 3 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là vật chứng của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0842.111.296 và một cân điện tử tiểu ly màu trắng đen là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội.

(Đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận tang vật vụ án giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột ngày 24/6/2020)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy đinh về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí của Tòa án.

Bị cáo Trần Huy H phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I - TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Chánh án TAND Tp. BMT;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Văn Tú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**